**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**THỊ XÃ CAI LẬY Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: **87**/2022/HS-ST Ngày: 29/11/2022

**NHÂN DANH**

**NƢỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có****:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Bà Dương Thị Hằng Ni.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Lê Văn Tám.
2. Bà Trần Thị Út.
	* *Thư ký phiên tòa*: Ông Phạm Văn Nhàn, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.
	* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy tham gia phiên tòa có*: Ông Đặng Duy Thanh, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Kim L; Giới tính: Nữ

* + Tên gọi khác: Không.
	+ Sinh ngày 09/01/1954. Nơi sinh: Tỉnh Vĩnh Long.
	+ Đăng ký thường trú: Số 24/10 Nguyễn H, phường N, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.
	+ Nghề nghiệp: Làm thuê.
	+ Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
	+ Trình độ văn hóa: 04/12.

\* Quan hệ gia đình:

* + Cha: Quách S, sinh năm 1905 (đã chết).
	+ Mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1922 (đã chết).
	+ Chồng: Trần Kim L, sinh năm 1954.
	+ Con: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1989.
	+ Anh, em ruột có 06 người.
	+ Tiền án: Ngày 19/4/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 100.000.000 đồng tại bản án số 34/2017/HS-ST. Bị cáo chưa chấp hành.
	+ Tiền sự: 02 lần.

+ Lần 1: Ngày 04/3/2013 bị Công an thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 52/QĐ-XPHC số tiền 5.000.000 đồng về hành vi buôn bán hàng cấm. Hiện chưa thi hành.

+ Lần 2: Ngày 16/12/2016 bị Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16171/QĐ-XPHC số tiền

40.000.000 đồng về hành vi buôn bán hàng cấm. Hiện chưa thi hành.

* Đặc điểm nhân thân: Từ nhỏ đi học và sống cùng gia đình, lớn lên làm nghề buôn bán.
* Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/8/2022.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Kim L, sinh ngày 09/01/1954, nơi cư trú Số 24/10 Nguyễn H, phường N, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang có một tiền án về tội buôn bán hàng cấm bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 100.000.000 đồng tại bản án số 34/2017/HS-ST ngày 19/4/2019.

Khoảng 06 giờ ngày 16/5/2021 Nguyễn Thị Kim L đi xe khách từ thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đến chợ Vĩnh Hưng thuộc tỉnh Long An để mua bán quần áo. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày Kim Lnhờ một người nữ không rõ nhân thân điện thoại cho người tên Dì Sáu (không rõ nhân thân) ở chợ Bình Hiệp mua 120 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu Jet để Liên đi xe ngang ghé lấy rồi Liên đón xe ô tô khách biển số 53N – 6191 do tài xế Phan Văn C, sinh năm 1964, nơi cư trú ấp Tân A, xã Bình T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp điều khiển, phụ xe là chị Nguyễn Thị Mộng T, sinh năm 1970, nơi cư trú ấp 3, xã T, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang để về nhà ở thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Khi xe ô tô biển số 53N – 6191 đi ngang chợ Bình Hiệp thì có một người nữ ra bán cho Kim L120 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu Jet với giá là

2.136.000 đồng để mang về thành phố Mỹ Tho bán kiếm lời. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, khi anh Phan Văn C điều khiển xe ô tô biển số 53N – 6191 về đến phường 1, thị xã Cai Lậy thì bị Công an chặn dừng kiểm tra phát hiện lập biên bản thu giữ vật chứng trong vụ án.

Vật chứng thu giữ:

* 50 bao thuốc lá có chữ JET để trong túi bằng vải màu trắng có sọc ngang, có quai mang màu đen của Trần Thị Mát.
* 120 bao thuốc lá có chữ JET để trong ba túi nylon (01 màu đen, 02 màu trắng) của Nguyễn Thị Kim L.
* 01 xe ô tô nhãn hiệu Transinco, biển số 53N - 6191;
* 01 giấy đăng ký xe ô tô biển số 53N - 6191;
* 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển sổ 53N - 6191;
* 01 giấy phép láy xe tên Phan Văn C, hạng D;
* 01 giấy chứng minh nhân dân tên Phan Văn C.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy còn thu giữ 1.700 bao thuốc lá điếu nhập lậu trên xe ô tô khách biển số 53N-6191. Trong đó: 1.000 bao thuốc lá HERO, 550 bao thuốc lá JET, 150 bao thuốc lá SCOTT.

Ngày 06/12/2021, Hiệp hội thuốc lá Việt Nam có Công văn số: 167/CV-2021

HHTLVN về việc thẩm định thuôc lá điếu ngoại nhập lậu xác định: 1.870 bao thuôc lá điếu có các nhãn hiệu: Jet (720 bao) và Hero (1.000 bao) và Scott (150 bao) do Cơ quan cung cấp là thuốc lá điếu nhập lậu.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã tiến hành xử lý vật chứng trao trả cho anh Phan Văn C: một xe ô tô nhãn hiệu Transinco, biển số 53N - 6191; Giấy đăng ký xe ô tô biển số 53N - 6191; Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 53N - 6191; Giấy phép lái xe tên Phan Văn C, hạng D; Giấy chứng minh nhân dân tên Phan Văn C.

Cáo trạng số 71/CT-VKSTXCL ngày 19/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố Nguyễn Thị Kim L tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim L phạm tội “Buôn bán hàng cấm”, áp dụng điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự; Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim L từ 1 năm – 1 năm 03 tháng tù. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 120 bao thuốc lá có chữ Jet để trong ba túi nylon (01 màu đen, 02 màu trắng). Được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên Điều tra viên: Đặng Nhựt Khuynh; Đại diện Hiệp hội thuốc lá Việt Nam tại TP. Hồ Chí Minh: Nguyễn Tấn Hiền; người chứng kiến Phạm Văn Minh. Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.
2. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Thị Kim L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ, đồng thời căn cứ vào công văn số 167/CV- 2021 HHTLVN ngày 16/12/2021 của Hiệp hội thuốc lá Việt Nam xác định 1.870 bao thuốc lá điếu có các nhãn hiệu: Jet (720 bao trong đó có 120 bao bị cáo khai nhận là bị cáo đã mua) và Hero (1.000 bao) và Scott (150 bao) do Cơ quan cung cấp là thuốc

lá điếu nhập lậu. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 12 giờ 45 ngày 16/5/2021 trên đường Tứ Kiệt đoạn thuộc phường 1, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Công an thị xã Cai Lậy phát hiện Nguyễn Thị Kim L có hành vi mua 120 bao thuốc lá điếu

nhập lậu nhằm mục đích về bán lại nên đã phạm vào tội buôn bán hàng cấm, theo quy định tại Điều 190 Bộ luật Hình sự. Do đã bị xử phạt hành chính và có tiền án về tội buôn bán hàng cấm nên bị cáo phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 1 điều 190 Bộ luật Hình sự.

1. Xét bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi buôn bán thuốc lá ngoại nhập lậu là vi phạm pháp luật bởi lẽ, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính và có tiền án về hành vi mua bán thuốc lá điếu nhập lậu nhưng với ý thức coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi mua thuốc lá điếu nhập lậu mang về bán lại để kiếm lời. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện. Với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo bị cáo và cũng để giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội.
2. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
3. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.
4. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, hiện sống bằng nghề làm thuê. Do đó Hội đồng xét xử, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.
5. Các đối tượng tên Dì Sáu, Thiện và người nữ bán hàng điện thoại đặt mua thuốc lá điếu nhập lậu dùm cho Nguyễn Thị Kim L hiện chưa rõ nhân thân có dấu hiệu của tội buôn bán hàng cấm, do chưa xác định được nhân thân của những người này nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là có căn cứ.
6. Trần Thị M, sinh năm 1960, đăng ký thường trú số 2/101, khu phố A, phường B, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang có hành vi mua bán 50 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu Jet, do chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi của Trần Thị Mát không đủ yêu tố cấu thành tội buôn bán hàng cấm nên Công an thị xã Cai Lậy đã xử phạt hành chính là có căn cứ.
7. Đối với Phan Văn C và Nguyễn Thị Mộng T không biết Nguyễn Thị Kim L và Trần Thị Mbuôn bán hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu. Ngoài ra, trên xe của C và T còn chở 1.700 bao thuốc lá điếu nhập lậu nhưng không biết thuốc lá điếu nhập lậu của ai nên Phan Văn C và Nguyễn Thị Mộng T không có dấu hiệu của tội phạm.
8. Đối với 1.700 bao thuốc lá điếu nhập lậu do Công an thị xã Cai Lậy thu giữ trên xe ô tô biển số 53N – 6191 vào ngày 16/5/2021, do chưa xác định được của ai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy tiếp tục tạm giữ để điều tra làm rõ xử lý sau là có căn cứ.
9. Về xử lý vật chứng: Đối với 120 bao thuốc lá có chữ Jet để trong ba túi nylon (01 màu đen, 02 màu trắng). Được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên Điều tra viên: Đặng Nhựt Khuynh; Đại diện Hiệp hội thuốc lá Việt Nam tại TP. Hồ Chí

Minh: Nguyễn Tấn Hiền; người chứng kiến Phạm Văn Minh là vật chứng của vụ án, thuộc danh mục hàng cấm nên tịch thu tiêu hủy.

1. Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ.
2. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim L phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bô ̣ luâṭ Hình sự.

Xử phaṭ bi ̣cáo Nguyễn Thị Kim L 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt để thi hành án.

1. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 120 bao thuốc lá có chữ Jet để trong ba túi nylon (01 màu đen, 02 màu trắng). Được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên Điều tra viên: Đặng Nhựt Khuynh; Đại diện Hiệp hội thuốc lá Việt Nam tại TP. Hồ Chí Minh: Nguyễn Tấn Hiền; người chứng kiến Phạm Văn Minh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2022 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang).

1. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bô ̣ luâṭ Tố tung Hình sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

1. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 Bô ̣ luâṭ Tố tung Hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên

án.

\* ***Nơi nhận***:

* TAND tỉnh Tiền Giang;
* VKSNDTXCai Lậy;
* Cơ quan THADSTX Cai Lậy;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

* Bị cáo; **Dƣơng Thị Hằng Ni**
* Lưu hồ sơ, án văn.